TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 90/2019/QĐST – DS	*V, ngày 30 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 220/2019/TLST - DS ngày 23 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị **Đặng Thị Bích L** – sinh năm: 1971.
Địa chỉ cư trú: ấp A.T.Đ, xã T.H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.
- *Bị đơn*: 1/ Ông **Đặng Hồng C** – sinh năm: 1959.
2/ Bà **Nguyễn Hồng P**, sinh năm: 1962.
Cùng địa chỉ cư trú: ấp R.N, xã T.H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau: Ông Đặng Hồng C và bà Nguyễn Hồng P phải có trách nhiệm trả cho chị Đặng Thị Bích L 10 (mười) chỉ vàng 24k.

****Án phí sơ thẩm***:

+ Ông Đặng Hồng C và bà Nguyễn Hồng P tự nguyện chịu toàn bộ án phí. Nên ông Đặng Hồng C và bà Nguyễn Hồng P phải nộp số tiền 1.032.500đ (Một triệu không trăm ba mươi hai ngàn năm trăm đồng). Nhưng ông Đặng Hồng C là người cao tuổi nên được miễn án phí. Bà Nguyễn Hồng P phải nộp số tiền 516.500đ (Năm trăm mười sáu ngàn năm trăm đồng).

+ Chị Đặng Thị Bích L không phải nộp án phí nên hoàn trả lại cho chị Đặng Thị Bích L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 955.000đ (Chín trăm năm mươi lăm ngàn đồng) theo biên lai thu số N^0 0007516 ngày 17 tháng 7 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Cao Văn Lạc